

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 18/2012/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 18 tháng 7 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp giữa Ban Quản lý KKT Dung Quất
với các sở, ngành chức năng và địa phương liên quan trong thực thi
nhiệm vụ kiểm tra, giám sát tại doanh nghiệp, nhà thầu
thi công trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định về Khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu kinh tế;

Căn cứ Quyết định số 26/2011/QĐ-UBND ngày 03/11/2011 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý KKT Dung Quất;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất tại Tờ trình số 23/TTr-BQL ngày 05/06/2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất với các sở, ngành chức năng và địa phương liên quan trong thực thi nhiệm vụ kiểm tra, giám sát tại doanh nghiệp, nhà thầu thi công trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan nói tại khoản 2 Điều 2 Quy chế phối hợp, các doanh nghiệp, các nhà thầu thi công trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Cao Khoa

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

QUY CHẾ PHỐI HỢP

**Giữa Ban quản lý KKT Dung Quất với các Sở, ngành chức năng
và địa phương liên quan trong thực thi nhiệm vụ kiểm tra, giám sát
tại doanh nghiệp, nhà thầu thi công trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất
(Ban hành kèm theo Quyết định số 18/2012/QĐ-UBND
ngày 18/7/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)**

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy chế này quy định về cơ chế phối hợp giữa Ban Quản lý KKT Dung Quất với các sở, ngành chức năng và địa phương liên quan trong thực thi nhiệm vụ kiểm tra, giám sát tại các doanh nghiệp, nhà thầu thi công trên địa bàn Khu Kinh tế Dung Quất trong các lĩnh vực chủ yếu như: Quy hoạch, đầu tư, xây dựng, đất đai, tài nguyên, môi trường, tài chính, lao động, y tế, an ninh trật tự, phòng chống cháy - nổ, công nghệ và sở hữu trí tuệ sản phẩm công nghiệp.

2. Đối tượng điều chỉnh:

Quy chế này áp dụng đối với: Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất (*sau đây gọi tắt là Ban Quản lý*), các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Giao thông vận tải, Y tế, Lao động - Thương binh và Xã hội, Khoa học - Công nghệ, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn hoá - Thể thao và Du lịch, Công an tỉnh, Cục thuế tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Bảo hiểm Xã hội, UBND huyện Bình Sơn, UBND huyện Sơn Tịnh, các tổ chức và cá nhân hoạt động xây dựng, đầu tư, kinh doanh tại Khu kinh tế Dung Quất.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Nội dung phối hợp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, chính quyền địa phương tham gia phối hợp.

2. Dựa trên các quy định pháp luật hiện hành, đảm bảo sự thống nhất, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhà thầu thi công trong quá trình đầu tư, xây dựng, sản xuất kinh doanh.

3. Trong phối hợp thực hiện không làm giảm vai trò, thẩm quyền và trách nhiệm công việc của mỗi cơ quan tham gia.

4. Ban Quản lý là cơ quan đầu mối phối hợp với các sở, ngành chức năng và địa phương liên quan, lồng ghép nhiều nội dung để tổ chức kiểm tra, giám sát; hạn

chế thấp nhất việc tổ chức kiểm tra riêng lẻ từng lĩnh vực, làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, nhà thầu thi công.

5. Sau mỗi đợt kiểm tra, giám sát đơn vị chủ trì chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo đánh giá tình hình thực hiện pháp luật của các doanh nghiệp, nhà thầu thi công và gửi đến các cơ quan liên quan để theo dõi, giám sát, đôn đốc, xử lý hoặc chỉ đạo thực hiện.

6. Ban Quản lý và đơn vị chủ trì phối hợp có trách nhiệm tổng hợp, giải quyết các kiến nghị, khó khăn, vướng mắc, khiếu nại, tố cáo của các doanh nghiệp, nhà thầu thi công trong Khu kinh tế Dung Quất; chấn chỉnh kịp thời những trường hợp vi phạm hoặc trình cấp thẩm quyền tổ chức thanh tra, xử lý khi có dấu hiệu, hành vi vi phạm pháp luật.

Điều 3. Cách thức tiến hành

1. Kiểm tra theo chương trình kế hoạch:

1.1. Đối với Ban Quản lý:

Với chức năng quản lý nhà nước về đầu tư phát triển trên địa bàn Khu kinh tế; hàng năm, Ban Quản lý chủ trì phối hợp các Sở, ngành, địa phương liên quan xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát định kỳ tại các doanh nghiệp, nhà thầu thi công trong Khu kinh tế và trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt trước khi triển khai thực hiện. Nội dung kế hoạch xác định rõ mục đích, yêu cầu, đối tượng, nội dung; thành phần và thời gian tiến hành các đợt kiểm tra, giám sát.

1.2. Đối với các sở, ngành, địa phương liên quan:

Cử thành viên tham gia đoàn kiểm tra, giám sát theo chương trình kế hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt. Trường hợp kiểm tra, giám sát nhiều lĩnh vực chuyên ngành khác nhau thì Ban Quản lý làm đơn vị đầu mối, chủ trì, các cơ quan chuyên ngành chịu trách nhiệm chính về nội dung theo chuyên ngành quản lý; trường hợp kiểm tra, giám sát 01 lĩnh vực chuyên ngành thì do cơ quan quản lý chuyên ngành đó chủ trì.

2. Kiểm tra đột xuất:

Việc kiểm tra đột xuất một số nội dung hoặc toàn diện tại doanh nghiệp, nhà thầu thi công trong Khu kinh tế được thực hiện khi có đơn thư khiếu nại, tố cáo hoặc phát hiện có dấu hiệu vi phạm thì cơ quan chủ trì thông báo đến Ban Quản lý để theo dõi và phối hợp thực hiện.

Chương II

NHỮNG NỘI DUNG PHỐI HỢP CỤ THỂ

Điều 4. Kiểm tra, giám sát việc triển khai các hoạt động đầu tư, kinh doanh trong doanh nghiệp.

1. Nội dung kiểm tra, giám sát:

1.1. Đối với dự án đầu tư ngoài nguồn vốn ngân sách nhà nước, nội dung kiểm tra, giám sát bao gồm:

a) Việc thực hiện dự án đầu tư theo pháp luật về đầu tư;

b) Theo giấy chứng nhận đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các loại giấy phép, các quy định có liên quan thuộc các lĩnh vực: Quy hoạch, chất lượng công trình, đất đai, tài nguyên, môi trường, phòng cháy - chữa cháy, tiến độ triển khai.

1.2. Đối với dự án đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước: Nội dung kiểm tra, giám sát được thực hiện theo quy định riêng và phù hợp chủ sở hữu vốn.

2. Quy trình phối hợp:

2.1. Ban Quản lý có trách nhiệm:

a) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về đầu tư. Phát hiện, ngăn chặn và xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý các vi phạm pháp luật về đầu tư. Xác minh, kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo về đầu tư.

b) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định tại giấy chứng nhận đầu tư, giấy phép xây dựng, báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc bản cam kết đạt tiêu chuẩn môi trường và các văn bản quản lý Nhà nước có liên quan đến việc triển khai dự án đầu tư.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các ngành liên quan kiểm tra, xử lý các tồn tại vướng mắc để thúc đẩy nhanh các dự án đầu tư đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư; rà soát, xem xét tư cách pháp nhân, năng lực tài chính, kỹ thuật, kinh nghiệm của các nhà đầu tư.

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Cục thuế tỉnh kiểm soát các yếu tố hình thành giá, bình ổn giá; nghĩa vụ nộp thuế của các doanh nghiệp.

e) Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng kiểm tra việc xây dựng công trình theo quy hoạch xây dựng và giấy phép xây dựng; sự tuân thủ các quy định pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng của Chủ đầu tư.

f) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các ngành liên quan kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm về đất đai, tài nguyên, môi trường trong Khu kinh tế.

g) Chủ trì, phối hợp với UBND huyện Bình Sơn hoặc UBND huyện Sơn Tịnh (tùy theo địa bàn có dự án đầu tư xây dựng và sau đây gọi tắt là UBND huyện), các ngành có liên quan theo dõi, kiểm tra và xử lý các trường hợp vi phạm trong lĩnh vực quản lý quy hoạch và xây dựng trên địa bàn Khu Kinh tế Dung Quất theo quy định của pháp luật hiện hành.

2.2. Trách nhiệm của các sở, ngành và UBND huyện:

Theo chức năng được giao, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Cục Thuế tỉnh, Công an tỉnh, UBND huyện có trách nhiệm phối hợp với Ban Quản lý thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo các nội dung tại điểm 2.1, Điều 4 của Quy chế này.

Điều 5. Kiểm tra về công nghệ, sở hữu trí tuệ trong sở hữu công nghiệp và chất lượng sản phẩm doanh nghiệp.

1. Nội dung kiểm tra:

- a) Công nghệ thiết bị theo tiêu chuẩn đăng ký;
- b) Tranh chấp sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp;
- c) Chứng thực nhãn hiệu hàng hóa, chất lượng sản phẩm hàng hóa.

2. Quy trình phối hợp:

2.1. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý:

a) Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ; việc chấp hành pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa; về an toàn và kiểm soát bức xạ, năng lượng nguyên tử;

b) Kiểm tra và xử lý vi phạm trong lĩnh vực khoa học và công nghệ; giải quyết tranh chấp về sở hữu trí tuệ; xử lý các hành vi xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp; thực hiện kiểm tra về nhãn hàng hóa, chất lượng sản phẩm hàng hóa lưu thông, xuất khẩu, nhập khẩu theo thẩm quyền.

2.2. Ban Quản lý có trách nhiệm:

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện công tác kiểm tra theo các nội dung tại điểm 2.1, điều 5 của Quy chế này.

Điều 6. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách pháp luật lao động đối với người lao động tại doanh nghiệp, nhà thầu thi công.

1. Nội dung kiểm tra, giám sát:

- a) Việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý lao động, trong đó có yếu tố lao động người nước ngoài;
- b) Thực hiện các chế độ, chính sách cho người lao động;
- c) Công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động;
- d) Kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật về lao động dẫn đến khiếu kiện đông người, tranh chấp lao động, đình công, bãi công, sa thải người lao động...

2. Quy trình phối hợp:

2.1. Ban Quản lý có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm Xã hội Quảng Ngãi, Liên đoàn Lao động tỉnh thực hiện kiểm tra việc thi hành pháp luật lao động như tuyển dụng, sử dụng, quản lý lao động tại doanh nghiệp; việc xây dựng và thực hiện theo nội quy lao động, thỏa ước lao động tập thể, hệ thống thang lương, bảng lương trong doanh nghiệp. Kiểm tra việc thi hành pháp luật Bảo hiểm như việc trích nộp và giải quyết quyền lợi của người lao động khi tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

b) Đối với các đơn thư khiếu nại, tố cáo và các kiến nghị liên quan đến việc thực hiện pháp luật lao động tại các doanh nghiệp, nhà thầu thi công gửi đến đơn vị thì Ban Quản lý phối hợp với các ngành, các cấp có trách nhiệm chuyển hoặc phối hợp giải quyết.

2.2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, Liên đoàn Lao động tỉnh kiểm tra việc đăng ký, kiểm định, cấp phép vận hành máy móc, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, vệ sinh lao động. Tổ chức huấn luyện, cấp giấy phép cho những người trực tiếp vận hành các máy móc thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, vệ sinh lao động.

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, Liên đoàn Lao động tỉnh, Sở Y tế kiểm tra việc thực hiện về an toàn lao động, vệ sinh lao động, bảo hộ lao động, tai nạn lao động trong doanh nghiệp, nhà thầu thi công.

c) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, Công an tỉnh kiểm tra thực hiện các quy định của pháp luật Việt Nam về việc tuyển dụng, cấp phép lao động, gia hạn giấy phép lao động làm việc tại các doanh nghiệp, nhà thầu thi công có sử dụng lao động người nước ngoài đang hoạt động trên địa bàn Khu kinh tế; có biện pháp xử lý và đề nghị xử lý theo quy định.

d) Tổ chức thành lập Đoàn kiểm tra đột xuất, có sự tham gia của các cơ quan liên quan và chủ trì điều tra tai nạn lao động đối với các tai nạn gây chết người, tai nạn nặng xảy ra tại các doanh nghiệp, nhà thầu thi công. Kết quả điều tra được gửi tới các thành viên và các cơ quan liên quan.

2.3. Sở Y tế có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Ban Quản lý:

a) Kiểm tra công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm của các doanh nghiệp và các tổ chức khác thực hiện dịch vụ cung cấp bữa ăn - uống giữa ca trong Khu kinh tế Dung Quất.

b) Kiểm tra công tác khám, chữa bệnh của các cơ sở y tế theo quy định luật khám chữa bệnh.

c) Kiểm tra việc quản lý, sử dụng thuốc chữa bệnh trong các cơ sở y tế; việc quản lý, sử dụng, mua bán, bảo quản thuốc gây nghiện, hướng tâm thần và tiền chất trong chương trình Quốc gia, phòng chống tội phạm về ma túy.

d) Kiểm tra đột xuất các trường hợp gây ngộ độc thực phẩm, ngộ độc trong môi trường làm việc và phòng chống dịch bệnh.

Điều 7. Kiểm tra về An ninh trật tự, phòng chống cháy - nổ trong doanh nghiệp và nhà thầu thi công.

1. Nội dung kiểm tra, giám sát:

- a) Công tác an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống cháy - nổ;
- b) Thủ tục xuất - nhập cảnh của lao động người nước ngoài;
- c) Đăng ký tạm trú, tạm vắng của người lao động;
- d) Giải quyết tranh chấp lao động, đình công, bãi công;
- e) Trật tự xây dựng đối với tổ chức, cá nhân liên quan đến lĩnh vực hoạt động xây dựng.

2. Quy trình phối hợp:

2.1. Công an tỉnh có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý tổ chức kiểm tra công tác an toàn, phòng chống cháy - nổ trong các doanh nghiệp, nhà thầu thi công; công tác quản lý, sử dụng công cụ hỗ trợ bảo vệ; công tác bảo vệ bí mật nhà nước; việc chấp hành thực hiện Quyết định số 09/2007/QĐ-UBND ngày 11/4/2007 của UBND tỉnh về ban hành Quy chế thống nhất quản lý, tổ chức thực hiện các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh; việc thực hiện Nghị định 73/2001/NĐ-CP ngày 05/10/2001 và Nghị định 52/2008/NĐ-CP ngày 22/4/2008/NĐ-CP của Chính phủ về hoạt động, tổ chức lực lượng bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp và quản lý kinh doanh dịch vụ bảo vệ.

b) Chủ trì, phối hợp với UBND cấp huyện, xã triển khai công tác quản lý, kiểm tra việc cư trú của người lao động; xử lý nghiêm các trường hợp người nước ngoài nhập cảnh không đúng mục đích; không thực hiện thủ tục cấp thẻ tạm trú, gia hạn thẻ tạm trú, hoặc gia hạn thị thực đối với người nước ngoài làm việc mà không có giấy phép lao động.

2.2. UBND huyện có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Công đoàn các cấp để giải quyết các tranh chấp lao động tập thể và đình công, bãi công không đúng quy định pháp luật lao động trên địa bàn.

b) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn trực thuộc và UBND các xã trong Khu kinh tế tổ chức thực hiện việc kiểm tra, giám sát tình hình trật tự xây dựng trên địa bàn và xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật theo thẩm quyền.

Điều 8. Kiểm tra trong lĩnh vực đất đai đối với chủ sử dụng đất.

1. Nội dung kiểm tra, giám sát:

- a) Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;
- b) Việc bồi thường, hỗ trợ, bố trí tái định cư cho người bị thu hồi đất;
- c) Tình hình quản lý, sử dụng đất và thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất;
- c) Việc chấp hành các quy định khác theo quy định của pháp luật đất đai.

2. Quy trình phối hợp:

2.1. Ban Quản lý có trách nhiệm:

Chủ trì (trong trường hợp Ban Quản lý KKT Dung Quất giao lại đất hoặc cho thuê đất) hoặc phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan chức năng có liên quan tiến hành kiểm tra, giám sát tình hình sử dụng đất của các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng đất theo Quyết định giao đất, cho thuê đất của cấp thẩm quyền; bao gồm các nội dung:

a) Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trong quá trình triển khai dự án đầu tư.

b) Việc bồi thường, hỗ trợ, bố trí tái định cư cho người bị thu hồi đất.

c) Tình hình quản lý, sử dụng đất: Tổng diện tích đất được giao đất; giao lại đất; cho thuê đất. Diện tích đất đang quản lý sử dụng; trong đó, làm rõ diện tích đã đưa vào sử dụng; diện tích chưa đưa vào sử dụng hoặc chậm so với tiến độ cam kết;

diện tích đang bị lấn chiếm, có tranh chấp; diện tích chưa sử dụng hoặc không sử dụng.

d) Việc thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất của chủ sử dụng đất.

2.2. Sở Tài nguyên và môi trường có trách nhiệm:

Chủ trì hoặc phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan chức năng có liên quan (theo thẩm quyền được giao) thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các nội dung tại điểm 2.1, điều 8 của Quy chế này.

Điều 9. Kiểm tra trong lĩnh vực hoạt động khai thác khoáng sản và bảo vệ môi trường của các tổ chức, doanh nghiệp và cơ sở sản xuất kinh doanh.

1. Nội dung kiểm tra, giám sát:

a) Kiểm tra việc chấp hành các quy định của Luật khoáng sản: Việc thực hiện các quy định trong giấy phép hoạt động khoáng sản; chấp hành nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước trong hoạt động khai thác khoáng sản; việc thực hiện ký quỹ phục hồi môi trường theo quy định; công tác đóng cửa mỏ, phục hồi môi trường sau khi Giấy phép khai thác đã hết thời hạn.

b) Thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực môi trường: Theo trách nhiệm được giao tại Quyết định số 92/2011/QĐ-UBND ngày 22/4/2011 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tại Khu kinh tế Dung Quất, các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Quy trình phối hợp:

2.1. Ban Quản lý có trách nhiệm:

a) Chủ trì (*trong trường hợp Ban Quản lý KKT Dung Quất cấp giấy phép khai thác vật liệu san lấp mặt bằng*) hoặc phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan chức năng có liên quan tiến hành kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung tại quyết định cấp phép khai thác.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện, Phòng Cảnh sát Môi trường thuộc Công an tỉnh (*đối với các dự án do Ban Quản lý thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, xác nhận bản cam kết bảo vệ môi trường*) tiến hành kiểm tra, giám sát việc thực hiện việc bảo vệ môi trường và các nội dung trong báo cáo đánh giá tác động môi trường, bản cam kết bảo vệ môi trường, đề án bảo vệ môi trường đã được phê duyệt, xác nhận của các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh, dịch vụ và đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật trong Khu kinh tế Dung Quất theo thẩm quyền.

c) Chủ trì (*đối với các dự án do Ban Quản lý thẩm định và phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường, xác nhận bản cam kết bảo vệ môi trường*) hoặc phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện, các cơ quan chức năng có liên quan kiểm tra, xác nhận kết quả vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải của các dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật trong KKT Dung Quất, công trình xử lý chất thải của các dự án đầu tư xây dựng trong Khu kinh tế Dung Quất trước khi đi vào hoạt động chính thức theo quy định.

2.2. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các Sở, ngành chức năng có liên quan:

a) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định trong giấy phép khai thác khoáng sản (đất, đá, cát) ngoài phạm vi các mỏ được Ban Quản lý cấp phép, kiểm tra việc chấp hành nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước trong hoạt động khai thác khoáng sản; việc thực hiện ký quỹ phục hồi môi trường theo quy định; công tác đóng cửa mỏ, phục hồi môi trường sau khi Giấy phép khai thác đã hết thời hạn.

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp trong Khu kinh tế Dung Quất.

c) Kiểm tra, giám sát và xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm về bảo vệ môi trường đối với các hoạt động của chủ đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng và các tổ chức, cá nhân triển khai các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong KKT Dung Quất.

Điều 10. Thẩm quyền xử lý vi phạm trong quá trình kiểm tra, giám sát.

Qua kiểm tra, giám sát nếu phát hiện vi phạm, hoặc dấu hiệu vi phạm, đoàn kiểm tra, giám sát tiến hành lập biên bản, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật hoặc thanh tra, kết luận xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Những quy định ở các văn bản khác liên quan đến hoạt động kiểm tra, giám sát không quy định trong quy chế này, được thực hiện theo các quy định tại văn bản đó.

Điều 12. Giao Ban Quản lý Khu Kinh tế Dung Quất chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND huyện Bình Sơn, UBND huyện Sơn Tịnh tổ chức triển khai thực hiện quy chế này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh phản ánh về Ban Quản lý để tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Cao Khoa